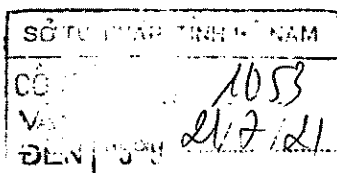


Số: **05**/2021/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày 13 tháng 7 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Về mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, phổ thông công lập  
của tỉnh Hà Nam năm học 2021-2022**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM  
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2019/QH14;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Thực hiện các Văn bản: số 655/VPCP-KTTH ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ về việc công tác điều hành giá năm 2021; số 3025/VPCP-KTTH ngày 08 tháng 5 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ về việc công tác điều hành giá năm 2021; số 1505/BGDĐT-KHTC ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chỉ đạo và quán triệt thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2020-2021; 2021-2022 và công tác chỉ đạo điều hành giá năm 2021;*

*Xét Tờ trình số 1714/TTr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, phổ thông công lập của tỉnh Hà Nam năm học 2021-2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, phổ thông công lập của tỉnh Hà Nam năm học 2021-2022, như sau:**

**1. Mức thu học phí**

**1.1. Đối với thành phố Phủ Lý:**

- Khu vực thành thị: Gồm các phường của thành phố.
- Khu vực nông thôn: Gồm các xã còn lại.

Học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực nào thì đóng học phí theo khu vực đó.

## a) Giáo dục mầm non:

- + Khu vực thành thị: 120.000 đồng/tháng/học sinh.
- + Khu vực nông thôn: 65.000 đồng/tháng/học sinh.

## b) Trung học cơ sở :

- + Khu vực thành thị : 90.000 đồng/tháng/học sinh.
- + Khu vực nông thôn: 55.000 đồng/tháng/học sinh.

## c) Trung học phổ thông (THPT):

- + Khu vực thành thị : 105.000 đồng/tháng/học sinh.
- + Khu vực nông thôn : 70.000 đồng/tháng/học sinh.

## d) Học viên Giáo dục thường xuyên (GDTX) cấp THPT:

- + Khu vực thành thị: 105.000 đồng/tháng/học sinh.
- + Khu vực nông thôn: 70.000 đồng/tháng/học sinh.

## 1.2. Đối với các huyện, thị xã:

- Khu vực thành thị: Gồm các phường, thị trấn.
- Khu vực nông thôn: Gồm các xã còn lại.

Học sinh có hộ khẩu thuộc khu vực nào thì đóng học phí theo khu vực đó.

## a) Giáo dục mầm non:

- + Khu vực thành thị: 110.000 đồng/tháng/học sinh.
- + Khu vực nông thôn: 65.000 đồng/tháng/học sinh.

## b) Trung học cơ sở:

- + Khu vực thành thị : 80.000 đồng/tháng/học sinh.
- + Khu vực nông thôn: 55.000 đồng/tháng/học sinh.

## c) Trung học phổ thông:

- + Khu vực thành thị: 90.000 đồng/tháng/học sinh.
- + Khu vực nông thôn: 70.000 đồng/tháng/học sinh.

## d) Học viên GDTX cấp THPT:

- + Khu vực thành thị: 90.000 đồng/tháng/học sinh.
- + Khu vực nông thôn: 70.000 đồng/tháng/học sinh.

**2. Thời gian thu học phí**

- Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông học phí được thu 9 tháng/năm.

- Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục thường xuyên, học phí được thu theo số tháng thực học.

- Học phí được thu định kỳ hàng tháng; nếu học sinh tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

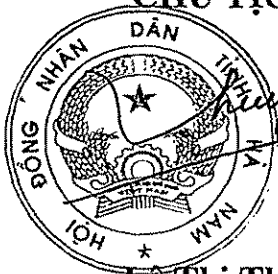
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khoá XIX, Kỳ họp thứ hai (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2021./.

### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ GD và ĐT; Tài chính
- Cục KT VBQPPL- BTP;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBND TTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, các Tổ, ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở: TP; GD và ĐT; Tài chính
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



Lê Thị Thuý